

Số: 23/QĐ-

T, ngày 06 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị N
- Thư ký phiên họp: Ông Trần Thiện Nhân

Ngày 06 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 19/QĐ-TA ngày 30 tháng 7 năm 2024 và thông báo hoãn phiên họp số 18/TB-TA, ngày 06/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang:

Đối với: Lê Hoàng C (Cấm), sinh năm 1987. Giới tính: Nam

Nghề nghiệp: làm thuê

Nơi cư trú: Khóm P, thị trấn C, P, tỉnh An Giang.

Con ông Lê Văn N1 và bà Phạm Thị M.

Số thụ lý: 19/2024, ngày 29/7/2024.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 15/01/2024, bị xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (nộp phạt xong).

(Lê Hoàng C vắng mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: bà Võ Thị M1 – cán bộ phụ trách phòng chống tệ nạn xã hội là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện P, tỉnh An Giang.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân: Ông Lê Thanh Phong - Kiểm sát viên.

3. Đại diện Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện P, tỉnh An Giang (vắng mặt)

NHẬN THẤY

Ngày 25/7/2024 Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện P có văn bản số 661/ĐN-CNBB đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Hoàng C có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là dương tính với chất Methamphetamine.

Tại phiên họp:

Đại diện cơ quan đề nghị bà **Võ Thị M1** trình bày: Ngày 12/01/2024, **Lê Hoàng C** hoàn thành xong cai nghiện ma túy tự nguyện cơ sở cai nghiện bắt buộc theo giấy xác nhận số 17/GXN-CNTN của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh An Giang. Ngày 15/01/2024, Ủy ban nhân dân thị trấn **C** ban hành Quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 01 ngày 15/01/2024 đối với **Lê Hoàng C** thời hạn 02 năm (15/01/2024 - 15/01/2026). Ngày 20/7/2024, **C** tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy bị phát hiện là còn trong thời hạn quản lý sau cai nghiện nên Ủy ban nhân dân thị trấn **C** lập hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **C** và có Công văn số 03/ĐN-UBND ngày 24/7/2024 đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lê Hoàng C** và chuyển hồ sơ đến **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện P** là phù hợp với quy định. Do đó, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và **Xã hội huyện P** có văn bản đề nghị số 661/ĐN-CNBB, ngày 25/7/2024 xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lê Hoàng C** theo quy định. Tại phiên họp đại diện cơ quan đề nghị vẫn giữ nguyên quan điểm, ngoài ra không có ý kiến gì khác.

Các tài liệu có trong hồ sơ đối tượng **Lê Hoàng C** cũng thừa nhận hành vi vi phạm pháp luật về sử dụng trái phép chất ma túy như lời trình bày của đại diện **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện P**, ngoài ra không có ý kiến hay yêu cầu gì khác.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân: Quá trình thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký, đại diện cơ quan đề nghị đã thực hiện theo đúng quy định của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15, ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Căn cứ các tài liệu thu thập trong hồ sơ, lời trình bày của đối tượng trong hồ sơ của **Lê Hoàng C** về việc sử dụng ma túy dẫn đến nghiện; việc tiến hành lập hồ sơ theo đề nghị số 661/ĐN-CNBB, ngày 25/7/2024 xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lê Hoàng C** theo quy định của Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và **Xã hội huyện P** là có căn cứ. Như vậy đối tượng đủ điều kiện đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nên đề nghị chủ tọa phiên họp chấp nhận đề nghị của cơ quan đề nghị đưa **Lê Hoàng C** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian từ 15 tháng đến 18 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên họp trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của những người tham gia phiên họp, của Kiểm sát viên.

XÉT THẤY

Về thời hiệu áp dụng: Căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính lập ngày 20/7/2024 đối với **Lê Hoàng C** có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 26/7/2024 Tòa án huyện Phú Tân, tỉnh An Giang thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là còn thời hiệu xử lý vi phạm hành chính được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 33, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống

ma túy và Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Về thủ tục tố tụng: Đại diện cơ quan đề nghị, kiểm sát viên có mặt tại phiên họp theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Đối với người bị đề nghị **Lê Hoàng C** đã được tổng đạt Quyết định mở phiên họp và thông báo hoãn phiên họp nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng nên căn cứ khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

Về nội dung xem xét: Qua biên bản làm việc ghi lời khai có trong hồ sơ thể hiện **Lê Hoàng C** thừa nhận có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy từ tháng 01/2021, cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện từ 27/7/2023 đến ngày 12/01/2024 thì hoàn thành xong theo giấy xác nhận số 17/GXN-CNTN của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh An Giang. Ngày 15/01/2024, Ủy ban nhân dân thị trấn **C** ban hành Quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 01 ngày 15/01/2024 đối với **Lê Hoàng C** thời hạn 02 năm (15/01/2024 - 15/01/2026). Đến ngày 19/7/2024, **C** tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine bị phát hiện là còn trong thời hạn nên Ủy ban nhân dân thị trấn **C** ban hành quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 23/7/2024 lập hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **C** và có Công văn số 03/ĐN-UBND ngày 24/7/2024 đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **C** và chuyển hồ sơ đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện **P** là phù hợp với quy định. Do đó, Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện **P** có văn bản đề nghị số 661/ĐN-CNBB, ngày 25/7/2024 xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lê Hoàng C** theo quy định tại Điều 5, Điều 23, Điều 28, Điều 30, Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021; quy định tại khoản 1 Điều 96 và Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Lê Hoàng C đã thành niên biết tác hại của việc sử dụng chất ma túy nhưng vẫn sử dụng. Hành vi thực hiện là vi phạm pháp luật, nhiều lần trái phép sử dụng ma túy, không hướng thiện hay có giải pháp tự cai nghiện cho chính bản thân và không có ý định bỏ sử dụng chất ma túy. Do vậy, việc lập hồ sơ đề nghị Tòa án xem xét đưa **Lê Hoàng C** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết, đúng pháp luật. Tuy nhiên cũng xem xét những tình tiết giảm nhẹ và nhân thân theo quy định tại Điều 9, Điều 10 của Luật xử lý vi phạm hành chính như sau:

Tình tiết giảm nhẹ và tình tiết tăng nặng: không có.

Về nhân thân:

+ Tiền án: không.

+ Tiền sự: không.

Đối với ý kiến của đại diện phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện **P** và đại diện VKSND huyện Phú Tân đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa **Lê Hoàng C** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 15 tháng đến 18 tháng, căn cứ vào tình trạng nghiện ma túy và những lần sử dụng của đối

tượng nên áp dụng thời hạn là 15 tháng mới đảm bảo thời gian cắt con, giải độc để hoà nhập lại cộng đồng.

Căn cứ khoản 2 Điều 6; Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104, Điều 105, Điều 107 và Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020; Điều 5, Điều 23, Điều 28, Điều 30, Điều 32, Điều 55 Luật phòng, chống ma túy năm 2021.

Căn cứ Điều 3, Điều 20, Điều 21, Điều 23, Điều 24, Điều 25, Điều 30, Điều 31 và Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15, ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ Nghị định số: 105/NĐCP, ngày 4/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy; Nghị định số 109/2021/NĐ-CP ngày 08/12/2021 của Chính phủ quy định cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy và hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy và Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lê Hoàng C** (có lý lịch, nhân thân nêu trên).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: 15 (mười lăm) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện P**, tỉnh An Giang có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân có quyền kháng nghị đối với quyết định là 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định. Đối với người bị đề nghị **Lê Hoàng C** có quyền khiếu nại đối với quyết định là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định của Tòa án hoặc niêm yết quyết định theo quy định.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện P**, tỉnh An Giang phối hợp với **Công an huyện P**, tỉnh An Giang đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng;
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện.Phú Tân;
- Công an huyện Phú Tân;
- UBND thị trấn Chợ Vàm, huyện Phú Tân;
- Trưởng phòng LĐ-TB&XH huyện Phú Tân;
- Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhung

